TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2025/QĐST- HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 03 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 72/2025/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm: 1976

- Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1982.

Cùng Nơi thường trú và nơi ở hiện nay địa chỉ: Số I N, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày ngày 25 tháng 11 năm 2025, các đương sự xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Nguyễn Xuân C và chị Trịnh Thị H không thể tiếp tục chung sống được nữa, anh chị đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân C và chị Trịnh Thị H thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Xuân C và chị Trịnh Thị H có hai con chung là cháu Nguyễn Triết G, sinh ngày 04/04/2008 và cháu Nguyễn Khai P, sinh ngày 08/11/2013.

Ly hôn, Anh C và chị H thống nhất: Giao cháu G và cháu P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; anh C có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng một cháu là 10.000.000đ, hai cháu một tháng là 20.000.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2025 cho đến khi cháu G và cháu P tròn 18 tuổi.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh Nguyễn Xuân C và chị Trịnh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân C và chị Trịnh Thị H thống nhất chị Trịnh Thị H chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân C và chị Trịnh Thị H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân C và chị Trịnh Thị H có hai con chung là cháu Nguyễn Triết G, sinh ngày 04/04/2008 và cháu Nguyễn Khai P, sinh ngày 08/11/2013.

Giao cháu Nguyễn Triết G và cháu Nguyễn Khai P cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng một cháu là 10.000.000đ, hai cháu một tháng là 20.000.000đ thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2025 cho đến khi cháu G và cháu P tròn 18 tuổi.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Xuân C và chị Trịnh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Trịnh Thị H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng lệ phí ký hiệu số BLTU/25E số 0002683 ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa (Chị H đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND khu vực 1-Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn